

Số: 01/2021/QĐ-PT

Yên Bái, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Ông Nguyễn Hữu Hải

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021.

Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217; khoản 1 và khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ vụ án dân sự về việc: Tranh chấp quyền sở hữu tài sản, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Kim C sinh năm 1978; địa chỉ: số 25 BTX, phường BTX, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị B sinh năm 1969; địa chỉ: tổ 8, phường MT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank); Địa chỉ: Số 2 LH, phường TC, quận BD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Tiết Văn T - Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh H - Giám đốc Agribank chi nhánh Bắc Yên Bái.

Tại Đơn kháng cáo ngày 22 tháng 7 năm 2021, nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C kháng cáo với nội dung: hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021; yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố YB tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đề nghị căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái do Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án ký ban hành là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Tại đơn khởi kiện ngày 11-3-2020, nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp quyền sở hữu đối với bà Đỗ Thị B đối với những tài sản gồm:

- Thửa đất số 18, tờ bản đồ số 32D-IV diện tích 340m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 070995 do UBND thành phố YB cấp ngày 25-8-2008.

- Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 32D-IV diện tích 445,2m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 070996 do UBND thành phố YB cấp ngày 25-8-2008.

- Thửa đất số 19, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 070467 do UBND thành phố YB cấp ngày 21-10-2008.

- Thửa đất số 19a, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 608282 do UBND thành phố YB cấp ngày 16-5-2010.

- Thửa đất số 19b, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 608284 do UBND thành phố YB cấp ngày 16-5-2010.

- Thửa đất số 19c, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 608283 do UBND thành phố YB cấp ngày 16-5-2010.

- Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 32D-IV diện tích 230,8m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN087399 do UBND thành phố YB cấp ngày 08-12-2008.

Tòa án nhân dân thành phố YB tỉnh Yên Bái xác định quan hệ pháp luật là: Tranh chấp quyền sở hữu tài sản là đúng.

[3] Về căn cứ đình chỉ giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định toàn bộ các thửa đất nêu trên, đã được chị Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu trong vụ án kinh doanh thương mại tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị B - Chủ doanh nghiệp tư nhân Suối Mơ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Ngọc A và chị Nguyễn Thị Kim C.

Yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim C đã được giải quyết tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 28-7-2017 của Tòa án nhân

dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Tại Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 02/2017/KDTM-PT ngày 29-9-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã giữ nguyên toàn bộ Bản án sơ thẩm. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Kim C, Hội đồng phúc thẩm thấy: Yêu cầu khởi kiện của chị C về việc xác định quyền sở hữu đối với các thửa đất nêu trên, cũng đã được chị C yêu cầu Tòa án giải quyết tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 28-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái và Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 02/2017/KDTM-PT ngày 29-9-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái. Các Bản án đều xác định: Toàn bộ các thửa đất nêu trên là của bà Đỗ Thị B, được bà B thế chấp Ngân hàng để vay vốn; yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim C về xác định quyền sở hữu tài sản của bà Đỗ Thị B là không có cơ sở, không được Tòa án xem xét.

Nội dung này cũng đã được văn bản số 80/TB-TANDCC-KDTM ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm của bà Đỗ Thị B và chị Nguyễn Thị Kim C như sau: *“Bà và chị khiếu nại cho rằng trong số các tài sản thế chấp nêu trên có tài sản do bà và chị mua chung; một số tài sản khác là tài sản riêng của chị. Tuy nhiên, giữa bà và chị không có văn bản thỏa thuận về việc chị C và bà mua chung hoặc nhờ bà đứng tên các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ chị C. Toàn bộ hồ sơ kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm đơn xin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, biên bản xác định ranh giới thửa đất, thông báo nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất đều mang tên bà. Chị C không cung cấp được chứng cứ chứng minh các tài sản nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị C”*. Thông báo số 80/TB-TANDCC-KDTM ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội cũng khẳng định: Không có căn cứ kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm nêu trên

Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim C về quan hệ pháp luật tranh chấp và đối tượng tranh chấp, đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật là đúng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm thấy rằng: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; lý do đình chỉ là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên là không có cơ sở, nên không được Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên đương sự kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 24/2021/QĐST-TCDS ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0009318 ngày 27-7-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Chị Nguyễn Thị Kim C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND tp Yên Bái;
- Đương sự kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng